

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN KRÔNG BÔNG **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 03/2018/HN&GD - ST

Ngày: 30/3/2018

V/v: “Ly hôn, giải quyết việc nuôi con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tống Ngọc Chân: Cán bộ hưu trí
2. Bà Lê Thị Nga: Phó chủ tịch Hội luật gia huyện Krông Bông

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Tấn Duy – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 128/2017/TLST–HNGĐ ngày 14/11/2017 về việc “Ly hôn, giải quyết việc nuôi con chung” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐST-HNGĐ ngày 27/02/2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 04/2018 ngày 14/3/2018 giữa:

Nguyên đơn: Ông Võ Ngọc Th, sinh năm: 1976 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn A – xã CK– huyện KB – tỉnh Đắk Lắk

Bị đơn: Bà Phạm Thị Nh, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A – xã CK - huyện KB – tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai tại Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, anh Võ Ngọc Th trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Phạm Thị Nh tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 1998 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã KĐ, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk.

Trong quá trình chung sống với nhau thì vợ chồng liên tục xảy ra mâu thuẫn chủ yếu do kinh tế khó khăn. Đến tháng 11/2015, chị Phạm Thị Nh dẫn hai đứa con lớn bỏ nhà đi, còn để hai đứa con nhỏ ở lại, một thời gian sau thì chị Nh đưa hai đứa con lớn trở về nhà ăn tết, chị Nh ở nhà cha mẹ đẻ. Sau đó, ra tết là khoảng đầu năm 2016, chị Nh lại dẫn hai đứa con lớn đi cho đến nay còn để lại hai đứa con còn nhỏ cho anh nuôi dưỡng. Từ khi bỏ nhà ra đi đến nay, chị Nh cũng về được 03 lần. Mỗi lần về, chị Nh đều ở nhà cha mẹ đẻ của mình mà không về nhà. Chị Nh cũng thường xuyên thay đổi số điện thoại và chị Nh cũng không nói đang làm gì, ở đâu, chị Nh thường chủ động liên lạc về nhà để nói chuyện với hai con nhỏ. Từ khi chị Phạm Thị Nh bỏ đi cho đến nay, cả hai vợ chồng không chung sống với nhau, không liên lạc, không có sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, tình cảm vợ chồng không còn, không thể níu kéo để chung tay xây dựng hạnh phúc gia đình được nữa nên anh Th làm đơn yêu cầu Tòa giải quyết cho anh được ly hôn với chị Phạm Thị Nh.

Về con chung: Anh chị có với nhau 04 người con chung là : Võ Ngọc H (sinh ngày 01/3/1999); Võ Văn Ch (sinh ngày 22/3/2000); Võ Ngọc T (sinh ngày 20/02/2003) và Võ Thị H (sinh ngày 22/02/2006)

Khi ly hôn, anh Th có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung còn nhỏ là : Võ Ngọc T (sinh ngày 20/02/2003) và Võ Thị H (sinh ngày 22/02/2006). Vì từ khi chị Nh bỏ nhà ra đi (tháng 11/2015) đến nay, chị Nh đưa hai đứa con lớn là Võ Ngọc H (sinh ngày 01/3/1999) và Võ Văn Ch (sinh ngày 22/3/2000) cùng đi còn để lại nhà hai đứa con nhỏ đại là : Võ Ngọc T và Võ Thị H

cho anh nuôi dưỡng nên khi vợ chồng ly hôn, anh đề nghị được Tòa án giao trực tiếp nuôi dưỡng Võ Ngọc T và Võ Thị H, còn đối với hai người con chung là Võ Ngọc H và Võ Văn Ch đi theo mẹ đến nay cũng đã lớn (đủ 18 tuổi) và khỏe mạnh nên anh Th không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi hai con chung: Anh Th không yêu cầu chị Phạm Thị Nh đóng góp phí tổn nuôi con, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: anh Võ Ngọc Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 12/02/2018, cháu Võ Ngọc T và Võ Thị H có nguyện vọng được ở với cha là Võ Ngọc Th khi cha mẹ ly hôn.

Tại biên bản xác minh ngày 25/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk; bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của chị Phạm Thị Nh cho biết: Chị Phạm Thị Nh và anh Võ Ngọc Th trong quá trình chung sống với nhau thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và chị Phạm Thị Nh cùng hai đứa con lớn là Võ Ngọc H và Võ Văn Ch bỏ nhà đi từ đầu năm 2016 cho đến nay, gia đình cũng không biết chị Nh đi làm ăn ở đâu và làm công việc gì. Chị Nh cũng thường chủ động gọi điện về cho gia đình để hỏi thăm con cái, cha mẹ và tình hình ở nhà nhưng không cho biết nơi làm ăn sinh sống. Chị Nh thường thay đổi số điện thoại nên gia đình không liên lạc được với chị Nh, qua điện thoại thì được biết do bận công việc nên đến ngày mùng 10 âm lịch năm Mậu Tuất (tức ngày 25/02/2018), chị Nh sẽ về ăn tết cùng gia đình. Mặc dù vậy, chị Nh cũng biết việc Tòa án nhân dân huyện Krông Bông đang giải quyết ly hôn giữa chị với anh Th theo đơn xin ly hôn của anh Th nhưng chị Nh không về để tham gia tố tụng tại Tòa án được và nhận thấy vợ chồng không thể về đoàn tụ được nữa nên bản thân chị Nh cũng muốn vợ chồng ly hôn để khỏi ràng buộc gì với nhau.

Tại biên bản xác minh ngày 25/12/2017, Võ Ngọc H con trai của anh Võ Ngọc Th và chị Phạm Thị Nh, cho biết: Bố mẹ tôi xảy ra mâu thuẫn nên mẹ tôi là Phạm Thị Nh bỏ đi làm ăn xa từ năm 2016, lúc đầu tôi và em trai là Võ Văn Ch đi cùng

mẹ tôi, nhưng sau đó chúng tôi không ở cùng mẹ tôi nữa mà đi làm ăn riêng, hiện nay mẹ tôi làm gì, ở đâu tôi không biết nhưng chúng tôi thường xuyên liên lạc với mẹ tôi, mẹ tôi cũng biết cha tôi đang làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhưng mẹ tôi không thể về tham gia tố tụng tại Tòa án được, mẹ tôi cũng mong muốn Tòa án sớm giải quyết ly hôn để mỗi người tự lo cho cuộc sống của riêng mình mà không ràng buộc gì với nhau nữa. Qua liên lạc với mẹ tôi thì tôi biết đến tết âm lịch này mẹ tôi sẽ về ăn tết cùng gia đình.

Mặc dù, Tòa án đã triệu tập chị Phạm Thị Nh rất nhiều lần và chị Phạm Thị Nh cũng đã biết Tòa án đang giải quyết ly hôn giữa chị và anh Võ Ngọc Th nhưng chị Phạm Thị Nh không lên Tòa án để làm việc. Như vậy, chị Phạm Thị Nh đã cố tình che dấu địa chỉ, tự từ bỏ quyền được tham gia tố tụng tại Tòa án của mình.

Tại phiên tòa:

- Anh Võ Ngọc Th vẫn giữ nguyên quan điểm là xin được ly hôn với chị Phạm Thị Nh vì cuộc sống hôn nhân giữa anh và chị Nh hiện nay chỉ tồn tại trên giấy tờ chứ thực tế giữa hai người không quan tâm đến nhau, không liên lạc, hỏi han gì đến nhau, không thể níu kéo, đoàn tụ để xây dựng hạnh phúc gia đình được nữa.

Về con chung: Anh Th cũng vẫn giữ nguyên quan điểm là được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Võ Ngọc T (sinh ngày 20/02/2003) và Võ Thị H (sinh ngày 22/02/2006) khi vợ chồng ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Th không yêu cầu chị Phạm Thị Nh đóng góp phí tồn nuôi con, không đề nghị Tòa án giải quyết

Về tài sản chung: Anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông phát biểu ý kiến về trình tự, thủ tục của vụ án đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật. Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày và xác nhận của các đương sự trước phiên tòa.

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào Nghị án, Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình: Tuyên xử cho anh Võ Ngọc Th được ly hôn với chị Phạm Thị Nh vì mục đích hôn nhân không đạt.

Về con chung: Xét nguyện vọng của anh Võ Ngọc Th, của hai người con chung là Võ Ngọc T và Võ Thị H cũng như điều kiện, hoàn cảnh thực tế . Đề nghị HĐXX căn cứ vào Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình: Giao hai con chung là Võ Ngọc T (sinh ngày 20/02/2003) và Võ Thị H (sinh ngày 22/02/2006) cho anh Võ Ngọc Th trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Th không yêu cầu chị Nh đóng góp phí tổn nuôi con nên không đặt ra để giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Anh Võ Ngọc Th là cá nhân thuộc hộ nghèo tại địa phương năm 2018. Do vậy, miễn toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm cho anh Võ Ngọc Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

***Về tố tụng:** Mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng chị Phạm Thị Nh cố tình giấu địa chỉ và không lên Tòa án để làm việc. Việc chị Phạm Thị Nh không đến Tòa án làm việc là tự từ bỏ quyền được tham gia tố tụng tại Tòa án của

chính mình và đây cũng là lần thứ hai, phiên tòa được mở nhưng chị Phạm Thị Nh vắng mặt mà không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

*** Về nội dung vụ án:**

[1]. Về hôn nhân: Xét thấy anh Võ Ngọc Th và chị Phạm Thị Nh tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 1998. Trong quá trình chung sống thì xảy ra mâu thuẫn và chị Phạm Thị Nh đã bỏ đi khỏi nhà từ cuối năm 2015 đến nay, hai vợ chồng không còn sống chung với nhau, hôn nhân không có hạnh phúc, không có sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, quan hệ hôn nhân giữa anh Võ Ngọc Th và chị Phạm Thị Nh chỉ tồn tại trên giấy tờ. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Võ Ngọc Th đối với chị Phạm Thị Nh.

Về con chung: anh Võ Ngọc Th và chị Phạm Thị Nh có 04 người con chung là: Võ Ngọc H (sinh ngày 01/3/1999); Võ Văn Ch (sinh ngày 22/3/2000); Võ Ngọc T (sinh ngày 20/02/2003) và Võ Thị H (sinh ngày 22/02/2006). Khi ly hôn, anh Võ Ngọc Th có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung là Võ Ngọc T (sinh ngày 20/02/2003) và Võ Thị H (sinh ngày 22/02/2006);

Nhận thấy, kể từ cuối năm 2015, khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, chị Phạm Thị Nh bỏ nhà đi cho đến nay để hai con nhỏ là Võ Ngọc T và Võ Thị H cho anh Võ Ngọc Th nuôi dưỡng. Việc anh Võ Ngọc Th đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu T và H khi vợ chồng ly hôn cũng phù hợp với nguyện vọng của hai cháu T và H là muốn được ở với cha là Võ Ngọc Th khi cha mẹ ly hôn. Mặt khác, hai cháu T và H đang còn nhỏ cần người nuôi dưỡng, chăm sóc trong khi chị Nh thì không có ở nhà nên cần chấp nhận và giao cả hai người con chung là Võ Ngọc T và Võ Thị H cho anh Võ Ngọc Th trực tiếp nuôi dưỡng.

Còn đối với Võ Ngọc H (sinh ngày 01/3/1999) và Võ Văn Ch (sinh ngày 22/3/2000), nay đã trưởng thành và khỏe mạnh nên anh Võ Ngọc Th không đề nghị Tòa án giải quyết là phù hợp với quy định của pháp luật nên cũng cần chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Võ Ngọc Th không yêu cầu chị Phạm Thị Nh đóng góp phí tổn nuôi con nên không đặt ra để giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Võ Ngọc Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra để giải quyết.

4. Về án phí: áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Anh Võ Ngọc Th là cá nhân thuộc hộ nghèo của địa phương. Do vậy, miễn toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm cho anh Võ Ngọc Th.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân & gia đình năm 2014;

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Võ Ngọc Th với chị Phạm Thị Nh . Quan hệ hôn nhân giữa anh Võ Ngọc Th và chị Phạm Thị Nh chấm dứt kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao hai người con chung là Võ Ngọc T (sinh ngày 20/02/2003) và Võ Thị H (sinh ngày 22/02/2006) cho anh Võ Ngọc Th trực tiếp nuôi dưỡng .

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm cho anh Võ Ngọc Th.

Nguyên đơn (có mặt) có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh*
- *VKSND huyện*
- *Sở Tư pháp*
- *Chi cục THA DS*
- *Các đương sự*
- *Lưu hồ sơ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**